

KẾ HOẠCH

Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026

I. CĂN CỨ XÂY DỰNG KẾ HOẠCH

Căn cứ Nghị quyết số 88/2014/QH13 ngày 28 tháng 11 năm 2014 của Quốc Hội về Đổi mới Chương trình, Sách giáo khoa Giáo dục phổ thông;

Căn cứ Nghị quyết số 404/QĐ-TTg ngày 27 tháng 3 năm 2015 của Thủ tướng Chính phủ Phê duyệt Đề án đổi mới chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Chương trình giáo dục phổ thông;

Căn cứ Thông tư số 28/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ giáo dục và Đào tạo ban hành Điều lệ trường Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3536/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 về Hướng dẫn biên soạn, thẩm định nội dung giáo dục của địa phương cấp tiểu học trong Chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Công văn số 3539/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 về hướng dẫn tổ chức dạy học môn Tin học và tổ chức hoạt động giáo dục tin học cấp Tiểu học năm học 2019-2020;

Căn cứ Công văn số 3535/BGDĐT-GDTH ngày 19 tháng 8 năm 2019 về Hướng dẫn thực hiện nội dung Hoạt động trải nghiệm ở cấp tiểu học trong chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Công văn số 1315/BGDĐT-GDTH ngày 16 tháng 4 năm 2000 về Hướng dẫn SHCM thực hiện Chương trình GDPT cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 681/BGDĐT-GDTH ngày 04 tháng 03 năm 2020 về Hướng dẫn tổ chức dạy học môn tiếng Anh tự chọn lớp 1, lớp 2 theo chương trình GDPT 2018;

Căn cứ Công văn số 3036/BGDĐT-GDTH ngày 20/7/2021 về việc tăng cường chỉ đạo thực hiện nội dung giáo dục địa phương cấp tiểu học;

Căn cứ Công văn số 909/BGDĐT-GDTH ngày 8/03/2023 về Hướng dẫn tổ chức hoạt động giáo dục STEM trong giáo dục Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07/6/2021 về Hướng dẫn xây dựng Kế hoạch nhà trường cấp Tiểu học;

Căn cứ Công văn số 3899/BGDĐT-GDTH ngày 30/7/2024 về Hướng dẫn triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp Tiểu học;

Căn cứ Quyết định số /QĐ- BGDĐT ngày /08/2025 của Bộ giáo dục và Đào tạo về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025-2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên;

Căn cứ Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng;

Căn cứ Công văn số 5954/SGDĐT- GDMN&GDTH ngày 26 tháng 8 năm 2025 của Sở GD&ĐT Hải Phòng về hướng dẫn thực hiện nhiệm vụ giáo dục Tiểu học năm học 2025-2026;

Căn cứ vào kết quả đạt được từ năm học 2024-2025; căn cứ tình hình thực tế của Nhà trường và địa phương, Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín xây dựng Kế hoạch Giáo dục nhà trường năm học 2025-2026 như sau:

II. ĐIỀU KIỆN THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Đặc điểm tình hình kinh tế, văn hóa, xã hội địa phương.

Xã An Hưng được thành lập và đi vào hoạt động từ ngày 01/7/2025 theo Nghị quyết số 1669/NQ-UBTVQH15, ngày 16/6/2025 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp xã trên cơ sở nhập nguyên trạng diện tích tự nhiên và quy mô dân số của 03 xã cũ của huyện An Lão: xã An Thọ, xã An Thái và xã Chiến Thắng, nhằm tinh gọn bộ máy quản lý, tối ưu hóa nguồn lực và thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội. Việc sáp nhập không chỉ thay đổi về địa giới mà còn mang lại những cơ hội mới cho sự phát triển bền vững của địa phương.

Xã An Hưng nằm ở phía đông thành phố Hải Phòng, cách trung tâm thành phố khoảng 15 km, có diện tích tự nhiên 20,23 km². Dân số của xã An Hưng là 25.535 người sinh sống ở 25 thôn.

Đại bộ phận người dân sống nông nghiệp, số hộ nông nghiệp chiếm 70,0% tổng số hộ toàn xã. Đời sống nhân dân tương đối ổn định và từng bước được cải thiện.

Xã có 03 trường Mầm non với cơ sở vật chất tốt, đội ngũ giáo viên tâm huyết với nghề, đủ điều kiện chăm sóc các em trong độ tuổi mầm non của xã và một số cháu trên địa bàn khác đến học. Trường TH Nguyễn Đốc Tín nằm ở thôn Thạch Lựu xã An Hưng thành phố Hải Phòng, nằm ở xa trung tâm thành phố.

Hàng năm giáo dục Mần non thu hút 100% số trẻ 5 tuổi vào lớp. Cấp tiểu học huy động 100% số cháu 6 tuổi vào lớp 1.

Đội ngũ CBGV được quan tâm đào tạo, bồi dưỡng, có 38/40 GV cấp tiểu học đạt chuẩn và trên chuẩn. CSVC các ngành học được quan tâm đầu tư, các trường trong xã đều đã có nhà lớp học 2 tầng, cơ bản đủ phòng học và các phòng chức năng phục vụ dạy và học. Xã An Hưng đã có các trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 1 trong đó có 2 trường Tiểu học Nguyễn Đức Tín và TH & THCS Chiến Thắng đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2.

Về chất lượng giáo dục của các nhà trường từng bước được nâng lên vững chắc, tỷ lệ học sinh đạt về năng lực, phẩm chất và hoàn thành các môn học hàng năm đạt từ 99 - 100%, tỷ lệ học sinh chuyển lớp của Tiểu học là 99%.

Với những kết quả trên là cơ sở để địa phương thực hiện nhiệm vụ Phổ cập Tiểu học ĐĐT của địa phương trong năm 2025.

2. Đặc điểm tình hình nhà trường năm học 2025 - 2026.

2.1. Đặc điểm học sinh của trường.

Năm học 2025-2026, Trường Tiểu học Nguyễn Đức Tín có 24 lớp với 829 học sinh được chia ra như sau:

Nội dung	Khối 1	Khối 2	Khối 3	Khối 4	Khối 5	Tổng	Tỷ lệ
Tổng số học sinh	180	165	184	136	164	829	100
Tổng số lớp	5	5	5	4	5	24	100
Số HS học 2 buổi/ngày	180	165	184	136	164	829	100
Số HS ăn bán trú	135	125	60	35	25	390	47.0
Số HS học ngoại ngữ 3, 4, 5			184	136	164	484	100
Số HS học ngoại ngữ 1, 2	180	165				345	100
Chương trình-SGK	Bộ GD&ĐT-SGK Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống					829	100
Số HS học Tin học	0	0	184	136	164	484	100
HS khuyết tật	2	2	3	0	1	8	0.96

- Số học sinh/lớp 1 không quá 35 em, đảm bảo cho việc giáo viên tổ chức các hình thức dạy học linh hoạt và đảm bảo cho việc giáo viên có thể dạy đến từng học sinh.

- 100% học sinh được học 2 buổi/ngày. Trên 95% học sinh ngoan, tích cực học tập và rèn luyện, hăng say các hoạt động tập thể.

- Yêu cầu về chất lượng giáo dục của học sinh và phụ huynh ngày càng cao. Trên 80% phụ huynh đã quan tâm đến việc học của con em và tạo điều kiện thuận lợi cho con em được học tập, luôn ủng hộ và đồng thuận cao với mọi kế hoạch giáo dục của nhà trường.

- Chất lượng giáo dục đảm bảo ổn định và được nâng cao: học sinh được đánh giá hoàn thành chương trình lớp học đạt trên 99,8%; 100% học sinh hoàn thành chương trình Tiểu học; học sinh được đánh giá về năng lực và phẩm chất đạt 100%; trong đó học sinh được khen thưởng hàng năm đạt từ 80 % trở lên.

2.2. Tình hình đội ngũ giáo viên, nhân viên, cán bộ quản lý.

- Tổng số CBQL: 02; Trình độ đạt chuẩn và trên chuẩn: 100%.
 - Tổng số giáo viên: 40 trong đó:
 + Biên chế: 39 (Văn hóa: 33; TPT: 01; Âm nhạc: 01; Mỹ thuật: 01; Tiếng Anh: 02; Tin học: 01)

+ Hợp đồng theo Nghị định số 111/2022: 01 GV văn hoá.

- Đội ngũ cán bộ quản lý của nhà trường có năng lực, linh hoạt, sáng tạo, dám nghĩ dám làm và dám chịu trách nhiệm trong công việc chung. Trình độ chuyên môn nghiệp vụ vững vàng, đồng chí Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng nhiều năm là giáo viên giỏi cấp huyện, thành phố; là cốt cán chuyên môn các cấp nên sẵn sàng hỗ trợ giáo viên trong việc đổi mới phương pháp dạy học.

- Đội ngũ giáo viên có 38/40 giáo viên đạt trình độ Đại học, 03 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp Thành Phố; có 08 giáo viên đạt giáo viên dạy giỏi cấp huyện; 3 giáo viên chủ nhiệm giỏi cấp huyện.

- Cán bộ, giáo viên và nhân viên nhà trường đoàn kết, có lập trường tư tưởng chính trị vững vàng, có kinh nghiệm và nhiệt tình trong công tác; có tinh thần cầu tiến, không ngừng học tập để nâng cao trình độ chính trị, chuyên môn nghiệp vụ.

- Trường có các giáo viên được đào tạo chính quy về Âm nhạc, Mỹ thuật, Tiếng Anh, Tin học nên thuận lợi cho việc bố trí dạy học các môn học này một cách chủ động và hiệu quả.

2.3. Cơ sở vật chất, thiết bị dạy học.

- Nhà trường có 32 phòng học/24 lớp; đầy đủ trang thiết bị phục vụ dạy học theo yêu cầu hiện tại.

- Tất cả các phòng học đều được lắp camera giám sát giúp việc quản lý dạy và học tốt hơn.

- Trường có hệ thống các phòng chức năng như phòng dạy học Tin học có 20 máy tính đảm bảo cho 2 học sinh/máy đồng thời trang bị máy tính cho tất cả các phòng học. Trường có phòng học thông minh trang thiết bị hiện đại. Hệ thống máy tính được kết nối Internet để truy cập thông tin và phục vụ giảng dạy. Cán bộ, giáo viên, nhân viên 100% ứng dụng thành thạo công nghệ thông tin trong quản lý, giảng dạy và công việc.

- Cơ sở vật chất của nhà trường cơ bản đáp ứng được với yêu cầu hiện nay để thực hiện chương trình Giáo dục phổ thông mới.

- Nhà trường lắp đặt hệ thống camera an ninh đảm bảo an toàn trường học. Cảnh quan, khuôn viên trang trí gần gũi, thân thiện, đảm bảo tính giáo dục, thẩm mỹ.

- Cơ sở vật chất nhà trường chưa đáp ứng được hoạt động: Lối vào trường nhỏ chưa được nâng cấp. Cổng trường chưa chuẩn theo quy định. Khu bếp ăn, sân trường, một số phòng chức năng đang chờ sửa chữa, cải tạo.

III. MỤC TIÊU NĂM HỌC 2025 - 2026

1. Mục tiêu chung:

1.1. Tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học 2025 - 2026 bảo đảm an toàn trường học; Xây dựng kế hoạch giáo dục năm học đảm bảo theo quy định và phù hợp với thực tiễn tại địa phương;

1.2. Thực hiện hiệu quả chương trình GDPT cấp Tiểu học ban hành kèm theo Thông tư số 32/2018/TT-BGDĐT ngày 26/12/2018 đảm bảo chất lượng, hiệu quả với lớp 1,2,3,4,5.

1.3. Tiếp tục nâng cao chất lượng của đội ngũ nhà giáo, CBQL. Tham mưu tích cực tuyển dụng bổ sung viên chức giáo viên Tiểu học, giáo viên dạy môn tiếng Anh thực hiện triển khai CTGDPT 2018. Thực hiện bồi dưỡng CBQL, giáo viên theo đúng lộ trình CTGDPT 2018; tiếp tục đổi mới phương pháp giảng dạy; đổi mới kiểm tra, đánh giá theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực của người học;

1.4. Đẩy mạnh truyền thông trong giáo dục; tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số trong dạy - học và quản lý;

1.5. Tăng cường cơ sở vật chất trang thiết bị dạy học hiện đại đáp ứng triển khai CTGDPT 2018; đẩy mạnh công tác vận động tài trợ; đảm bảo tiến độ thực hiện kiểm định chất lượng và xây dựng trường đạt chuẩn Quốc gia mức độ 2; nâng cao chất lượng phổ cập GDTH;

1.6. Tiếp tục đổi mới công tác quản lý. Thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử trên không gian mạng hạn chế dùng sổ sách cứng. Nâng cao trình độ tin học, công nghệ đáp ứng nhu cầu giảng dạy trong thời kỳ chuyển đổi số.

2. Chỉ tiêu cụ thể:

Năm học 2025 - 2026 là năm học toàn ngành giáo dục quyết tâm hoàn thành tốt nhiệm được giao, Trường Tiểu học Nguyễn Độc Tín phấn đấu đạt các mục tiêu sau:

- 100% học sinh cả trường được học Tiếng Anh (từ 2-4 tiết/tuần).
- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được học 2 buổi/ ngày.

- 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4, 5 được hình thành và phát triển các năng lực cốt lõi, bao gồm các năng lực chung: tự chủ và tự học; giao tiếp và hợp tác; giải quyết vấn đề và sáng tạo; các năng lực đặc thù: ngôn ngữ, tính toán, khoa học, công nghệ, tin học, thẩm mỹ, thể chất.

- 100% học sinh biết yêu thương đoàn kết, biết giúp đỡ bạn bè, biết chăm sóc môi trường xanh, sạch đẹp và có các kỹ năng sống, kỹ năng giao tiếp tốt.

- 99,8% - 100% học sinh lớp 1, 2, 3, 4 hoàn thành chương trình lớp học và 100% học sinh lớp 5 hoàn thành chương trình Tiểu học.

- 100% học sinh được giáo dục kỹ năng sống.

- Phân đầu: Học sinh được khen theo Thông tư số 27/2020/TT-BGDĐT ngày 04/9/2020 của Bộ GD&ĐT: Học sinh xuất sắc đạt 65% trở lên; Học sinh tiêu biểu hoàn thành tốt trong học tập và rèn luyện đạt 30% trở lên.

- Có HS tham gia và đạt giải cao trong các cuộc thi, giao lưu các cấp.

- Đảm bảo thực hiện giáo dục hòa nhập cho 08 học sinh khuyết tật của trường, những học sinh còn gặp khó khăn trong học tập được hỗ trợ để đạt yêu cầu. Phân công GV kèm riêng các học sinh nhận thức chậm, khó khăn khi hoàn thành kiến thức kỹ năng môn học.

- Tổ chức đầy đủ các hoạt động trải nghiệm, huy động 100% học sinh tham gia với kết quả tốt.

- Huy động trẻ 6 tuổi (sinh năm 2019) vào lớp 1: 100%

IV. TỔ CHỨC CÁC MÔN HỌC VÀ HOẠT ĐỘNG GIÁO DỤC TRONG NĂM HỌC 2025-2026

- Năm học 2025-2026 căn cứ khung phân phối chương trình giáo dục của Bộ Giáo dục và Đào tạo, các văn bản hướng dẫn đổi mới hoạt động chuyên môn và đề nghị của các tổ chuyên môn, Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín ban hành kế hoạch dạy học lớp 1, 2, 3, 4, 5 cho các môn học như sau: Tiếng Việt, Toán, Đạo đức, Tự nhiên và Xã hội; Nghệ thuật (Âm nhạc, Mĩ thuật); Giáo dục thể chất; Hoạt động trải nghiệm; Công nghệ; Khoa học; Tiếng Anh và các hoạt động tăng cường với thời lượng 32 tiết/tuần.

- Nhà trường tổ chức các tiết học liên kết ở các khối lớp nhằm tăng cường nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho học sinh được bố trí như sau:

- + Tiết giáo dục kỹ năng sống khối lớp 1, 2, 3, 4, 5: Liên kết với Trung tâm Monkid và Gaia qua Chương trình Giáo dục kỹ năng sống - giá trị sống, văn hóa giao thông, kỹ năng phòng, tránh đuối nước, tai nạn thương tích, ... với thời lượng 2 tiết/ tuần.

+ Tiết Tiếng Anh bổ trợ có yếu tố nước ngoài được dạy ở tất cả các khối lớp: Liên kết với trung tâm Đặng Tuấn ở khối 1, 2, 3, 4, 5 với thời lượng 1 tiết/tuần.

- Tổ chức dạy học STEM cho học sinh từ khối 1, 2, 3, 4, 5 dưới dạng Bài học STEM với 12/17 chủ đề nhằm giúp giáo viên và học sinh ban đầu tiếp cận với phương thức dạy học mới. Nhà trường sẽ tiếp tục mở rộng triển khai ở năm học tiếp theo.

- Ngoài ra, thực hiện lồng ghép chương trình Giáo dục địa phương trong các hoạt động ngoài giờ lên lớp, các tiết dạy của môn đạo đức, TNXH, Tiếng Việt, HĐTN..., lồng ghép giáo dục quốc phòng và an ninh; giáo dục an toàn giao thông, Kỹ năng công dân số trong các môn học: Đạo đức, Tiếng Việt, TN&XH, Lịch sử, Địa lý... lồng ghép giáo dục Bảo vệ môi trường, tuyên truyền để học sinh tích cực học bơi, triển khai thực hiện các nội dung của môn bơi sau khi được Sở GD&ĐT tập huấn.

- Tổ chức HĐNGLL với chuyên đề Đội “Chúng em hành quân theo bước chân những người anh hùng” dự kiến tổ chức ngày 22/12/2025.

- Tổ chức cho học sinh toàn trường tham gia hoạt động trải nghiệm dưới hình thức tham quan trải nghiệm với thời lượng 1 ngày, trên tinh thần tự nguyện đăng kí của PHHS.

1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục (Phụ lục 1.1)

2. Các hoạt động giáo dục tập thể và theo nhu cầu người học

2.1. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học (Phụ lục 1.2)

2.2. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính khóa trong ngày, theo nhu cầu người học và thời gian bán trú tại trường (Phụ lục 1.3)

3. Khung thời gian thực hiện chương trình năm học 2025 - 2026

Thực hiện Quyết định số 3348/QĐ-UBND ngày 19/8/2025 về việc ban hành khung kế hoạch thời gian năm học 2025 - 2026 đối với giáo dục mầm non, giáo dục phổ thông và giáo dục thường xuyên thành phố Hải Phòng, cụ thể đối với GD Tiểu học:

- Ngày tựu trường của học sinh lớp 1: Ngày 25/8/2025. Các khối khác ngày 29/8/2025.

- Ngày khai giảng: Ngày 05/9/2025

- Học kỳ I: Từ ngày 08/9/2025 đến ngày 09/01/2026 (gồm 18 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Học kỳ II: Từ ngày 12/01/2026 đến ngày 22/5/2026 (gồm 17 tuần thực học, còn lại dành cho các hoạt động khác).

- Kết thúc năm học trước ngày 31/5/2026.

- Hoàn thành tuyển sinh các lớp đầu cấp học trước ngày 31/7/2026.

Trong quá trình thực hiện kế hoạch thời gian năm học, nhà trường sẽ bố trí lịch dạy học và các hoạt động giáo dục hợp lý; bố trí dạy bù những ngày nghỉ học đảm bảo tính khoa học.

Dự kiến một số ngày nghỉ hoặc tổ chức hoạt động trải nghiệm trong năm học 2025 - 2026:

- Ngày Khai giảng năm học mới 05/9/2025
- Nghỉ Tết Dương lịch: nghỉ thứ Năm ngày 01/01/2026
- Nghỉ Tết Nguyên đán: theo quy định
- Ngày Giỗ tổ Hùng Vương (27/4/2026, thứ Hai)
- Giải phóng Miền Nam (30/4, thứ Năm)
- Quốc tế lao động (01/5, thứ Sáu)

Căn cứ vào các quy định khác có liên quan đến thời gian của các cấp có thẩm quyền (quy định về lịch sinh hoạt chuyên môn trong tuần, tháng; sinh hoạt cụm chuyên môn);

Căn cứ vào điều kiện thực tế thời gian trong năm học (các ngày nghỉ Lễ theo quy định trùng vào các ngày học, phải có kế hoạch học bù, các ngày nghỉ khác vì lý do bất khả kháng nếu có...);

Tại Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín thời gian thực hiện chương trình năm học 2025-2026 cụ thể đối với từng khối có Phụ lục kèm theo (mẫu CV 2345/BGD).

4. Phụ lục

Phụ lục 1.1. Phân phối thời lượng các môn học và hoạt động giáo dục năm học 2025 - 2026 đối với lớp 1; 2; 3; 4; 5 theo CT GDPT 2018.

Phụ lục 1.2. Các hoạt động giáo dục tập thể thực hiện trong năm học.

Phụ lục 1.3. Tổ chức hoạt động cho học sinh sau giờ học chính thức trong ngày, theo nhu cầu người học và trong thời gian bán trú tại trường.

Phụ lục 1.4 Thời gian tổ chức các hoạt động giáo dục theo tuần/tháng trong năm học và số lượng tiết học các môn học, hoạt động giáo dục thực hiện theo tuần năm học 2025-2026.

Phụ lục 1.5. Tổng hợp nội dung chương trình giáo dục theo Chương trình GDPT 2018.

V. GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học

Tiến hành rà soát, đánh giá cơ sở vật chất theo hướng dẫn tại công văn 3712/BGDĐT-CSVC ngày 24/8/2018 và Thông tư 13/2020/TT-BGDĐT ngày

26/5/2020 của Bộ GD&ĐT ban hành quy định tiêu chuẩn cơ sở vật chất các trường mầm non, tiểu học, THCS, THPT và trường phổ thông nhiều cấp học, bảo đảm nguyên tắc thuận lợi cho việc học của học sinh gắn với các điều kiện đảm bảo chất lượng, đáp ứng yêu cầu đổi mới Chương trình giáo dục phổ thông 2018; khắc phục tình trạng lớp học có sĩ số học sinh/ lớp vượt quá quy định. Phân đầu trường để có đầy đủ phòng học và phòng chức năng để thực hiện học 2 buổi/ngày.

- Tăng cường cơ sở vật chất, thiết bị dạy học đồng bộ, hiện đại để thực hiện chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông 2018, đặc biệt đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 năm học 2025 - 2026; rà soát nhu cầu và có kế hoạch bổ sung đủ thiết bị dạy học tối thiểu đối với lớp 1, 2, 3, 4, 5 theo lộ trình thực hiện Chương trình giáo dục phổ thông 2018. Thực hiện rà soát, đề xuất các nội dung đầu tư tăng cường cơ sở vật chất trường học, các hạng mục, ưu tiên đầu tư, mua sắm bổ sung thiết bị dạy học để đưa vào kế hoạch giai đoạn 2021 - 2025.

- Tiếp tục tham mưu, huy động và tập trung nguồn kinh phí xây dựng phòng học thông minh để triển khai các giờ học có ứng dụng chuyển đổi số.

2. Thực hiện công tác phát triển và bồi dưỡng đội ngũ

Phát triển đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục nhà trường đảm bảo đủ về số lượng, chuẩn hóa về trình độ đào tạo, đồng bộ về cơ cấu, nâng cao chất lượng theo chuẩn nghề nghiệp.

*** Giải pháp**

- Thực hiện quản lý, đánh giá đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý giáo dục theo chuẩn nghề nghiệp giáo viên, chuẩn Hiệu trưởng bảo đảm thực chất, gắn với thi đua, khen thưởng để tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo gắn bó với nghề; tiếp tục rà soát chuẩn nghề nghiệp giáo viên tiểu học theo Luật Giáo dục năm 2019; rà soát công tác quản lý biên chế, tuyển dụng giáo viên theo chuẩn về trình độ đào tạo; bảo đảm số lượng, cơ cấu và chất lượng đội ngũ đáp ứng yêu cầu thực tiễn.

- Đối với 02 giáo viên chưa đáp ứng trình độ chuẩn theo Luật Giáo dục năm 2019, đây là 2 trường hợp đã đăng kí đi học lên đại học.

- Tiếp tục rà soát cơ cấu đội ngũ giáo viên theo môn học, hoạt động giáo dục; xây dựng và thực hiện kế hoạch tuyển dụng giáo viên bảo đảm số lượng và chất lượng, cân đối về cơ cấu giáo viên, nhân viên, nhất là các môn Ngoại ngữ, Giáo dục thể chất đáp ứng yêu cầu triển khai Chương trình GDPT 2018, chuẩn bị tốt đội ngũ để triển khai Chương trình GDPT 2018 năm học 2025-2026 (Nhất là giáo viên dạy bộ môn Tiếng Anh)

- Chủ động gắn nội dung bồi dưỡng thường xuyên với nội dung sinh hoạt tổ, nhóm chuyên môn trong trường và cụm trường, tổ chức sinh hoạt chuyên môn và hướng dẫn giáo viên trong tổ, nhóm chuyên môn tham gia cùng xây dựng kế hoạch cá nhân, kịp thời phát hiện khó khăn và đề xuất những biện pháp giải quyết khó khăn về chuyên môn, nghiệp vụ khi thực hiện chương trình, SGK mới; đẩy mạnh các hoạt động chuyên đề, hội thảo chia sẻ kinh nghiệm, khó khăn, vướng mắc khi thực hiện Chương trình GDPT 2018.

- Chú trọng công tác bồi dưỡng cán bộ quản lý, giáo viên thông qua các hoạt động hội thảo, chuyên đề, kiểm tra đánh giá, các hội thi, giao lưu giáo viên giỏi.

3. Thực hiện quy chế sinh hoạt chuyên môn:

Chỉ đạo Tổ SHCM nghiên cứu bài học định kì 1 lần tuần và đột xuất. SHCM trường 1 lần/ tháng.

- Tăng cường SHCM nghiên cứu bài học, quan tâm đổi mới phương pháp dạy học, phương pháp kiểm tra đánh giá; Dạy học phát triển năng lực học sinh; Dạy học tích hợp liên môn, Giáo dục STEM, UD CNTT trong dạy học, đặc biệt triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số trong dạy và học.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo thực hiện đầy đủ nội dung các môn học và hoạt động giáo dục bắt buộc, lựa chọn nội dung giáo dục tự chọn và xây dựng các hoạt động giáo dục phù hợp với nhu cầu của học sinh và điều kiện của nhà trường, địa phương; đảm bảo tính chủ động, linh hoạt của nhà trường trong việc xây dựng và thực hiện kế hoạch giáo dục dạy học 2 buổi/ngày; tuân thủ các nguyên tắc, phương pháp sư phạm nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, tự giác phù hợp với lứa tuổi học sinh Tiểu học.

- Điều chỉnh nội dung dạy học một cách hợp lý nhằm đáp ứng yêu cầu, mục tiêu giáo dục Tiểu học, phù hợp với đối tượng học sinh, đồng thời từng bước thực hiện đổi mới nội dung, phương pháp dạy học theo hướng phát triển năng lực của học sinh trên nguyên tắc: đảm bảo yêu cầu chuẩn kiến thức, kỹ năng và phù hợp điều kiện thực tế; đổi mới cách thức tổ chức các hoạt động giáo dục sao cho nhẹ nhàng, tự nhiên, hiệu quả nhằm phát huy tính tích cực, chủ động, sáng tạo của học sinh.

- Xây dựng kế hoạch giáo dục đảm bảo phân bổ hợp lý giữa các nội dung giáo dục, giúp học sinh hoàn thành nhiệm vụ học tập, yêu cầu cần đạt của chương trình; tạo điều kiện cho học sinh được học tập các môn học tự chọn và tham gia các hoạt động giáo dục nhằm thực hiện mục tiêu giáo dục toàn diện ở tiểu học. Thời khóa biểu sắp xếp một cách khoa học, phù hợp với tâm sinh lý lứa tuổi học sinh Tiểu học.

- Chú trọng giáo dục đạo đức lối sống, giá trị sống, kỹ năng sống, hiểu biết xã hội cho học sinh. Tăng cường các hoạt động thực hành, hoạt động trải nghiệm, rèn kỹ năng vận dụng kiến thức vào thực tiễn, phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường, địa phương và khả năng học tập của học sinh.

- Tổ chức thực hiện hiệu quả nội dung giáo dục địa phương. Nội dung giáo dục địa phương được tích hợp trong Hoạt động trải nghiệm, được tích hợp hoặc sử dụng trong dạy học các môn học ở từng lớp gắn liền với điều kiện tự nhiên, kinh tế, xã hội của địa phương, đất nước; các hoạt động giáo dục tư tưởng chính trị, từ thiện vì cộng đồng tại địa phương; các hoạt động xã hội và tìm hiểu một số nghề nghiệp gần gũi với học sinh... góp phần hình thành và phát triển phẩm chất chủ yếu và năng lực cốt lõi của học sinh Tiểu học; Đặc biệt chú trọng đến chương trình giáo dục địa phương (Có kế hoạch cụ thể kèm theo).

- Triển khai giáo dục STEM với quan điểm tiếp cận phương thức dạy học mới. Tổ chuyên môn nghiên cứu, lựa chọn, xây dựng kế hoạch dạy học STEM trong năm học với 12/17 chủ đề của Bộ GD gợi ý. Tiếp tục tham mưu bố trí nguồn kinh phí, trang thiết bị cơ sở vật chất để đảm bảo hiệu quả giáo dục STEM.

- Thực hiện quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử trên không gian mạng theo chỉ đạo của SGD và PGD. Triển khai thực hiện giáo dục kỹ năng công dân số ở cấp Tiểu học.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Đối với Hiệu trưởng

- Xây dựng Kế hoạch giáo dục nhà trường và triển khai thực hiện kế hoạch, chịu trách nhiệm chung về các hoạt động giáo dục của nhà trường.

- Tiếp tục chỉ đạo thực hiện tốt công tác tuyên truyền về thực hiện Chương trình GDPT 2018; làm tốt công tác tham mưu về xây dựng CSVC, bổ sung trang thiết bị dạy học.

- Xây dựng kế hoạch kiểm tra nội bộ các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo tổ chức các hoạt động bồi dưỡng đội ngũ.

- Xây dựng tiêu chí thi đua trong nhà trường;

- Ra các quyết định thành lập tổ chuyên môn, bổ nhiệm các chức danh Tổ trưởng chuyên môn.

- Phân công giáo viên chủ nhiệm lớp và giảng dạy các môn học và các hoạt động giáo dục.

- Chỉ đạo trực tiếp khối 1, 2, 3, 4, 5 thực hiện chương trình giáo dục phổ thông 2018, kiểm tra đánh giá. Tham gia sinh hoạt chuyên môn tổ khối kịp thời điều chỉnh những nội dung chưa phù hợp đặc thù của địa phương.

2. Đối với Phó Hiệu trưởng

- Xây dựng thời khóa biểu phù hợp với tình hình thực tế của nhà trường để đảm bảo dạy học 2 buổi/ngày (đối với học sinh khối 1, 2, 3 4, 5). Thời khóa biểu phải đảm bảo ưu tiên người học không gây quá tải cho học sinh.

- Quản lý chỉ đạo các hoạt động chuyên môn, thư viện, thiết bị, quản lý các phần mềm liên quan đến các hoạt động giáo dục.

- Xây dựng kế hoạch dạy học STEM cho các khối 1, 2, 3, 4, 5.

- Xây dựng kế hoạch lồng ghép chương trình giáo dục địa phương từ khối 1 đến khối 5. Đặc biệt chú trọng đến giáo dục địa phương khối 1, 2 và khối 4 theo tinh thần chỉ đạo của Sở Giáo dục. Riêng khối 4, 5, thời lượng mạch nội dung “Địa phương em” là 6% trong tổng thể 70 tiết của Chương trình môn Lịch sử và Địa lí lớp 4.

- Xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp, hoạt động trải nghiệm; phụ đạo học sinh nhận thức chậm và các hoạt động khác có liên quan đến giáo dục và phân công giáo viên dạy cụ thể.

- Chỉ đạo các tổ chuyên môn hoạt động theo đúng Điều lệ trường Tiểu học. Tổ chức các chuyên đề, hội thảo cấp trường, cụm, huyện... về dạy học các môn học; đổi mới phương pháp dạy học.

- Tập huấn đội ngũ giáo viên một số ứng dụng công nghệ thông tin trong giảng dạy đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của ngành.

- Tổ chức kiểm tra các hoạt động liên quan đến chuyên môn.

- Xây dựng hệ thống quản lý hồ sơ chuyên môn điện tử tiến hành tập huấn, hướng dẫn GV đưa bài lên Drive. Thực hiện thành thạo với các phần mềm quản lý hồ sơ do SGD cung cấp.

3. Đối với Tổ trưởng tổ chuyên môn

- Xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch của tổ chuyên môn.

- Tổ chức sinh hoạt tổ chuyên môn theo đúng quy định tập trung sinh hoạt chuyên đề và sinh hoạt chuyên môn theo hướng nghiên cứu bài học. đặc biệt chú ý đến nội dung đổi mới phương pháp dạy học và việc lựa chọn nội dung dạy học, những vấn đề vướng mắc trong thực hiện chương trình lớp 1, 2, 3, 4, 5.

- Tổ chức cho các thành viên trong tổ chuyên môn đăng kí chuyên đề đổi mới chuyên môn theo đúng hướng dẫn của Sở GD&ĐT.

- Thực hiện công tác thăm lớp dự giờ, góp ý rút kinh nghiệm các giờ dạy và thực hiện bồi dưỡng giáo viên của tổ.

- Thực hiện công tác kiểm tra đánh giá các hoạt động chuyên môn theo sự phân công.

- Tổ chức xây dựng kế hoạch dạy học STEM trong tổ khối, lên chuyên đề, rút kinh nghiệm, thống nhất phương pháp khi thực hiện phương thức dạy STEM để nhân rộng trong những năm học tiếp theo.

- Tổ chức lồng ghép giáo dục An ninh Quốc phòng, ATGT, BVMT, Giáo dục địa phương trong tổ khối.

- Tổng hợp báo cáo các chất lượng giáo dục của tổ theo kế hoạch.

- Tổ chức lựa chọn, triển khai sách giáo khoa theo đúng quy định của BGD&ĐT.

- Tổ chức các hoạt động GDNGLL, hoạt động trải nghiệm và các hoạt động khác.

4. Đối với giáo viên

- Chịu trách nhiệm giảng dạy theo sự phân công của Hiệu trưởng.

- Thực hiện nghiêm túc mọi quy chế chuyên môn.

- Chịu trách nhiệm chất lượng của lớp, môn giảng dạy.

- Kết hợp với nhà trường, liên đội tham gia các hoạt động ngoài giờ lên lớp trong và ngoài nhà trường.

- Tích cực tự trau dồi chuyên môn, nghiệp vụ.

- Tham gia đầy đủ các buổi chuyên đề do các cấp tổ chức.

- Sẵn sàng đề xuất những nội dung cần thiết, liên quan đến việc tổ chức dạy học và các hoạt động khác với nhà trường để mang lại hiệu quả tốt nhất cho đơn vị.

5. Đối với Tổng phụ trách Đội

- Kết hợp với Phó Hiệu trưởng và các bộ phận, xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động ngoài giờ lên lớp. Căn cứ tình hình thực tế của nhà trường và các yếu tố liên quan để chủ động xây dựng kế hoạch về các buổi trải nghiệm thực tế cho học sinh để tham mưu với lãnh đạo nhà trường triển khai thực hiện có hiệu quả. Kế hoạch phải đảm bảo rõ ràng về mục đích ý nghĩa, địa chỉ cụ thể các điểm đến; dự kiến kinh phí thực hiện và thành phần tham gia cùng học sinh; lộ trình và thời gian (bắt đầu- kết thúc).

- Thành lập các ban của liên đội để thúc đẩy mọi hoạt động của nhà trường.

- Xây dựng tiêu chí thi đua của Liên đội.

6. Công tác kiểm tra nội bộ

- Kiểm tra chuyên môn: Theo kế hoạch hàng tháng.

- Kiểm tra sư phạm nhà giáo kết hợp với đánh giá giáo viên theo Chuẩn nghề nghiệp giáo viên Tiểu học.

- Thực hiện xuyên suốt trong cả năm học; đánh giá xếp loại vào cuối tháng 4 năm 2026.
- Kiểm tra chuyên đề: Theo kế hoạch hàng tháng.
- Kiểm tra các hoạt động giáo dục ngoài giờ lên lớp: Theo kế hoạch tháng.

7. Chế độ báo cáo

- Hàng tháng, bộ phận chuyên môn tổng kết công tác tháng và lập kế hoạch cho tháng tới;
- Sơ kết từng học kỳ;
- Tổng kết chuyên môn;
- Báo cáo theo yêu cầu của ngành.
- Thực hiện đúng tiến độ và quy định về cập nhật CSDL ngành Giáo dục.

Trên đây là Kế hoạch giáo dục nhà trường của Trường Tiểu học Nguyễn Đốc Tín năm học 2025 - 2026. Yêu cầu tất cả các cán bộ, giáo viên, nhân viên nghiêm túc thực hiện. Trong quá trình triển khai thực hiện, nếu có vướng mắc, phản ánh trực tiếp về Ban Giám hiệu để giải quyết kịp thời./.

Nơi nhận :

- Phòng VH-XH;
- UBND xã;
- Tổ CM; GV;
- Lưu: VT.



Ngô Thị Thu Giang

